

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Công ty T); địa chỉ: phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông M, Chức vụ: Tổng Giám đốc; đại diện theo uỷ quyền: Ông Tr, Bà Nguyễn Thị T, Bà Tạ Thị Th; địa chỉ nhận văn bản tố tụng:; đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Theo Giấy uỷ quyền số 2409/GUQ-ETC ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Công ty T.

- *Bị đơn*: Công ty TN; địa chỉ: phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo pháp luật: Ông N, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc; đại diện theo uỷ quyền: Ông Tr; địa chỉ: Phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo Giấy uỷ quyền số 36/UQ-VY ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Công ty T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 2009/2022/HĐKT/ETC-VY ngày 20/9/2022 được ký kết giữa: Công ty T và Công ty TN.

- Buộc Công ty TN phải trả cho Công ty T số tiền gốc và lãi tính đến ngày 03/12/2024 là 191.061.160 đồng (*Một trăm chín mươi một triệu, không trăm sáu mươi một ngàn, một trăm sáu mươi đồng*). Trong đó, nợ gốc là 155.276.160 đồng, nợ lãi là 32.785.000 đồng.

- Hạn trả số tiền gốc và lãi trên đến hết ngày 20/01/2025.

Kể từ ngày 21/01/2025 cho đến khi thi hành xong Công ty TN phải trả lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty T và Công ty TN thỏa thuận. Công ty T phải chịu án phí 4.776.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

Công ty T không phải chịu án phí, trả lại cho Công ty TN số tiền tạm ứng án phí 5.089.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001410 ngày 15/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Hoàng Văn Lộc**